

Quỹ đầu tư chứng khoán được mô tả trong Bản cáo bạch Tóm tắt này là Quỹ được thành lập theo Luật Chứng khoán số 70/2006/QH 11 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2006 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bản cáo bạch này đã được đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày ... tháng ... năm

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy phép phát hành chứng chỉ quỹ ra công chúng chỉ có nghĩa là việc xin phép lập Quỹ và phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư đã thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan, không hàm ý bảo đảm về nội dung của Bản cáo bạch cũng như mục tiêu, chiến lược đầu tư của Quỹ

BẢN CÁO BẠCH TÓM TẮT

QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU MB (MBBOND)

Giấy chứng nhận đăng ký lập Quỹ đại chúng số 32/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 26/03/2018

Giấy chứng nhận điều chỉnh số 07/GCN-HBCK do Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 17/08/2020

Quỹ đầu tư dạng mở

Ngày đăng ký Bản cáo bạch với UBCKNN :

Thời hạn hiệu lực của Bản Cáo bạch kể từ ngày :

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Ông : **Phan Phương Anh**

Chức vụ : Tổng giám đốc – Công ty cổ phần Quản lý quỹ đầu tư MB

Địa chỉ: Tầng 12, Tòa nhà số 21 Cát Linh, P. Cát Linh, Quận Đống Đa, TP Hà Nội

Điện thoại : (84.24) 3726 2808 Fax : (84.24) 3726 2810

Email : MBBOND@mbcapital.com.vn

Website : www.mbcapital.com.vn

MỤC LỤC

	Trang
I. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ MBBOND.....	3
1. Các thông tin chung:.....	3
2. Các mục tiêu, chính sách và phương pháp lựa chọn đầu tư:.....	3
II. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ.....	6
1. Cổ đông Công ty quản lý quỹ.....	6
2. Hội đồng quản trị / Ban lãnh đạo MB Capital.....	6
III. BAN ĐẠI DIỆN QUỸ	8
IV. CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ LIÊN QUAN.....	9
1. Ngân hàng Giám sát	9
2. Công ty Kiểm toán	9
3. Đại lý phân phối chứng chỉ Quỹ	9
3.1 Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư MB (MB Capital).....	9
3.2 Công ty cổ phần Chứng khoán MB (MBS).....	9
3.3 Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT (VNDIRECT).....	10
3.4 Công ty cổ phần Chứng khoán Nhật Bản (JSI).....	10
V. HƯỚNG DẪN THAM GIA ĐẦU TƯ.....	11
1. Giao dịch chứng chỉ Quỹ.....	11
2. Thuế, Phí, Giá dịch vụ và Lệ Phí.....	13
3. Phân chia lợi nhuận và chính sách thuế.....	16
VI. CÁC RỦI RO KHI ĐẦU TƯ VÀO QUỸ.....	17
1. Rủi ro thị trường.....	17
2. Rủi ro lạm phát.....	17
3. Rủi ro thanh khoản.....	17
4. Rủi ro pháp lý.....	17
5. Rủi ro xung đột lợi ích.....	18
VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO.....	19
VIII. QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ.....	19
IX. CAM KẾT	19

I. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ QUỸ ĐẦU TƯ MBBOND

1. Các thông tin chung:

- Tên gọi đầy đủ : **QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU MB**
- Tên gọi tắt : **MBBOND**
- Tính chất của quỹ: Quỹ mở
- Loại hình quỹ : Quỹ trái phiếu
- Phân bổ tài sản : dự kiến đầu tư 80% giá trị tài sản quỹ vào các loại trái phiếu, giấy tờ có giá và các công cụ có thu nhập cố định khác.
- Vốn Điều lệ (vốn huy động được trong đợt phát hành CCQ lần đầu ra công chúng)
: 64.178.972.500 VND (Sáu mươi tư tỷ một trăm bảy mươi tám triệu chín trăm bảy mươi hai nghìn năm trăm đồng)
- Mệnh giá : 10.000 VND/chứng chỉ quỹ
- Đăng ký mua tối thiểu: 02 triệu đồng
- Số lượng tối thiểu để duy trì tài khoản: 100 Đơn vị Quỹ (Một trăm Đơn vị Quỹ)
- Đối tượng đầu tư : là các cá nhân, tổ chức kinh tế trong nước và nước ngoài
- Giao dịch mua bán: hàng ngày vào các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần, trừ các ngày nghỉ lễ tết theo quy định của pháp luật
- Giá dịch vụ phát hành: Miễn phí
- Giá dịch vụ mua lại áp dụng:
 - Dưới 01 tháng: 1%
 - Từ 01 đến dưới 03 tháng: 0,5%
 - Từ 03 trở lên: 0%
- Giá dịch vụ chuyển đổi: 0,8%/giá trị chuyển đổi
- Đại lý phân phối : Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư MB (MBCapital)
Công ty CP Chứng khoán MB (MBS)
Công ty CP Chứng khoán VNDirect (VNDirect)
Công ty CP Chứng khoán Nhật Bản (JSI)
Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt (VDSC)
Công ty CP Chứng khoán Thành Công (TCSC)
- Ngân hàng giám sát: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành
- Công ty kiểm toán: Do đại hội nhà đầu tư quyết định.

2. Các mục tiêu, chính sách và phương pháp lựa chọn đầu tư:

2.1 Mục tiêu đầu tư:

Quỹ MBBOND hướng tới mục tiêu tối đa hóa lợi nhuận đồng thời bảo toàn vốn cho Nhà đầu tư thông qua việc đầu tư vào các loại trái phiếu, giấy tờ có giá và các công cụ có thu nhập cố định được phát hành tại Việt Nam.

2.2 Chiến lược đầu tư:

- ✓ Quỹ định hướng xây dựng một danh mục đa dạng các công cụ nợ bao gồm nhưng không giới hạn bởi các loại tài sản như sau: các loại trái phiếu chính phủ; trái phiếu được chính phủ bảo lãnh thanh toán; trái phiếu doanh nghiệp niêm yết và chưa niêm

yết theo quy định của pháp luật; chứng chỉ tiền gửi; hợp đồng tiền gửi và các công cụ thị trường tiền tệ khác.

- ✓ Để đạt được mục tiêu đề ra, Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống “Top-Down Approach”, trong đó việc đầu tư và phân bổ trái phiếu sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi, cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên “Bottom Up Approach” trong việc lựa chọn từng trái phiếu cụ thể thông qua việc đánh giá phân tích tổ chức phát hành, và diễn biến của trái phiếu trước tác động của khuynh hướng thị trường.
- ✓ Công ty Quản lý Quỹ sẽ đánh giá những chuyển động của thị trường trái phiếu để phân bổ tỷ trọng trái phiếu chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp, các công cụ nợ khác và tiền mặt ở một tỷ lệ thích hợp, vừa đảm bảo khả năng sinh lời, vừa đảm bảo khả năng thanh khoản của quỹ.
- ✓ Quỹ sẽ linh hoạt phân bổ tài sản tùy theo điều kiện thị trường và tùy thuộc vào các cơ hội đầu tư sẵn có. Định hướng quỹ sẽ đầu tư 100% tài sản của quỹ vào tài sản có thu nhập cố định, quỹ sẽ không mua cổ phiếu, tuy nhiên có thể thực hiện quyền chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu hoặc thực hiện quyền mua cổ phiếu nếu quyền này được phát hành kèm trái phiếu. Trong mọi trường hợp, giá trị cổ phiếu mà Quỹ nắm giữ sẽ không vượt quá 20% tổng giá trị tài sản ròng của Quỹ.

2.3 Cơ cấu đầu tư

Bên cạnh trái phiếu chính phủ, tiền gửi, và các công cụ tiền tệ khác, Quỹ sẽ tập trung đầu tư vào các công cụ nợ do các doanh nghiệp hoạt động chủ yếu trong các ngành nghề sau đây (nhưng không giới hạn ở những ngành nghề này):

- a) Tài chính - ngân hàng;
- b) Viễn thông;
- c) Dịch vụ và hàng tiêu dùng;
- d) Y tế và giáo dục;
- e) Bất động sản, xây dựng và phát triển cơ sở hạ tầng;
- f) Các ngành nghề được pháp luật cho phép và phù hợp với chiến lược đầu tư tại từng thời điểm theo quyết định hợp lý của Công ty Quản lý Quỹ.

2.4 Phương pháp lựa chọn đầu tư

- ✓ Dựa trên nhận định của Công ty Quản lý quỹ về tình hình kinh tế vĩ mô và xu hướng lãi suất, Công ty Quản lý quỹ sẽ thực hiện phân bổ tài sản hợp lý nhằm đạt được mục tiêu của Quỹ.
- ✓ Phương pháp lựa chọn đầu tư đối với tài sản là tiền gửi, công cụ thị trường tiền tệ, giấy tờ có giá, trái phiếu chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương: Áp dụng phương pháp tiếp cận từ trên xuống (Top Down Approach) theo đó việc phân bổ tài

sản sẽ dựa trên những đánh giá toàn diện về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, tính thanh khoản của các kỳ hạn.

- ✓ Đối với trái phiếu doanh nghiệp sẽ áp dụng phương pháp tiếp cận đầu tư từ dưới lên (Bottom Up Approach), theo đó việc lựa chọn từng trái phiếu cụ thể sẽ dựa trên những nghiên cứu yếu tố cơ bản của tổ chức phát hành. Quỹ sẽ xem xét đầu tư vào trái phiếu của tổ chức phát hành có tình hình tài chính, lịch sử tín dụng, có tài sản đảm bảo và phương án sử dụng vốn tốt.

II. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Tên Công ty: **Công ty Cổ phần Quản lý quỹ đầu tư MB**

Giấy phép thành lập và hoạt động số: 21/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 15/11/2007.

Trụ sở chính: Tầng 12, Tòa nhà 21 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (84. 24) 3726 2808 Fax: (84. 24) 3726 2810.

Văn phòng đại diện: Tầng 5, tòa nhà MB Sunny Tower, 259 Trần Hưng Đạo, Phường Cô Giang, Quận 1, TP. HCM.

Thời hạn hoạt động: 50 năm.

Vốn điều lệ: 323.795.000.000 (Ba trăm hai mươi ba tỷ bảy trăm chín mươi lăm triệu) đồng.

1. Cổ đông Công ty quản lý quỹ

(a) Cổ đông sáng lập

- Ngân hàng TMCP Quân Đội
- Ông Phan Phương Anh – Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc MB Capital

(b) Cổ đông lớn nắm giữ trên 5% vốn điều lệ

- Ngân hàng TMCP Quân Đội
- Ngân hàng TMCP Bắc Á

2. Hội đồng quản trị / Ban lãnh đạo MB Capital

Bà Nguyễn Thị Ngọc

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Bà Nguyễn Thị Ngọc là một trong những thành viên gia nhập MB từ những ngày đầu thành lập, trải qua nhiều lĩnh vực công tác quan trọng tại MB từ quản lý dự án đầu tư, phụ trách công tác kế hoạch, pháp chế và là người lãnh đạo Văn phòng HĐQT MB - Cơ quan chuyên môn của HĐQT MB. Hiện Bà Ngọc đang là Thành viên HĐQT MB và đóng góp tích cực giúp hoạt động quản trị công ty của MB tiên tiến, tiệm cận với thông lệ quốc tế. Bà Ngọc được bổ nhiệm làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị MB Capital từ tháng 11/2015. Bà Ngọc tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh tại Đại học California Miramar, Cử nhân luật Đại học Luật Hà Nội.

Ông Phan Phương Anh

Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông Phan Anh có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Ngân hàng, Chứng khoán và Đầu tư tại Việt Nam,

kiêm Tổng giám đốc

và là một trong những thành viên sáng lập Công ty Quản lý Quỹ đầu tư MB. Trước khi thành lập MB Capital, ông Phan Anh từng nắm giữ nhiều chức vụ quan trọng tại Ngân hàng Quân đội như: Trưởng phòng Kế hoạch Tổng hợp, Giám đốc Khối Ngân quỹ và Ngoại hối, Thành viên Ủy ban ALCO. Dưới sự điều hành của ông, MB Capital đã trở thành một trong những công ty quản lý quỹ năng động nhất tại Việt Nam.

Ông Phan Anh có bằng Thạc sỹ chuyên ngành Ngân hàng và Tài chính của trường Đại học Kinh tế Quốc dân (Việt Nam).

Bà Nguyễn Thị Như Trang
Thành viên Hội đồng quản trị

Bà Nguyễn Thị Như Trang hiện đang là Phó Giám đốc Khối Nguồn vốn và Kinh doanh tiền tệ của MB với hơn 17 năm gắn bó với MB. Bà Trang có nhiều năm kinh nghiệm trong lĩnh vực thanh toán quốc tế và quản lý kinh doanh vốn. Bà Trang được bổ nhiệm làm Thành viên Hội đồng Quản trị MB Capital từ tháng 11 năm 2015.

Bà Trang tốt nghiệp Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh của Trung tâm Pháp Việt về Đào tạo quản lý (CFVG).

III. BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Ông Vũ Hồng Phú

*Phó Chủ tịch HĐQT thành viên kiêm
Tổng Giám đốc MB Ageas Life*

Ông Vũ Hồng Phú hiện giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch ủy ban điều hành, Công ty TNHH Bảo hiểm nhân thọ MB Ageas Life

Ông Vũ Hồng Phú có bằng Thạc sỹ về Ngân hàng Tài chính của Đại học Paris Dauphine và ESCP Châu Âu. Ông có hơn 12 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính ngân hàng, quản lý tài sản tại Việt Nam. Tháng 9/2008, Ông Phú gia nhập Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB), từng đảm nhiệm nhiều vị trí tại Khối nguồn vốn và sau đó là Chánh Văn Phòng Hội đồng Quản trị MB.

Ông Nguyễn Việt Hà

*Luật sư
Công ty Luật Lexcomm*

Ông Nguyễn Việt Hà có hơn 25 năm kinh nghiệm hành nghề luật sư. Ông Hà từng làm Luật sư của Công ty Luật Freehills (nay là Herbert Smith Freehills), Tập đoàn Bru chính Viễn Thông Việt Nam (VNPT), Công ty Luật Frasers và đảm nhận vị trí luật sư trưởng của Vietnamobile.

Ông Nguyễn Việt Hà là thành viên sáng lập và Giám Đốc Điều Hành của Công ty Luật Lexcomm Vietnam LLC, hiện phụ trách mảng dịch vụ Mua bán và Sáp nhập Doanh nghiệp, Bất động sản và Xây dựng, Công nghệ Thông tin, Truyền thông và Viễn thông, Sở hữu Trí tuệ, Thị Trường Vốn, Cơ Sở Hạ Tầng.

Bà Lâm Thị Minh Thúy

*Trưởng phòng Phòng Ngân hàng
đầu tư*

Khối Khách hàng lớn MB

Bà Lâm Thị Minh Thúy có hơn 15 năm kinh nghiệm làm việc tại Khối Khách hàng lớn Ngân hàng TMCP Quân đội.

Bà Lâm Thị Minh Thúy có bằng Thạc sỹ Quản lý kinh tế, Đại học Thương Mại.

Bà Nguyễn Thị Xuyên

Phó phòng CSCĐ

Khối Tài chính kế toán MB

Bà Nguyễn Thị Xuyên có gần 14 năm kinh nghiệm làm việc tại Khối Tài chính kế toán Ngân hàng TMCP Quân đội.

Bà Nguyễn Thị Xuyên có bằng Thạc sỹ Tài chính ngân hàng, Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội.

IV. CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ LIÊN QUAN

1. Ngân hàng Giám sát

- Tên ngân hàng: NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM – CHI NHÁNH HÀ THÀNH
- Tên giao dịch: NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM – CHI NHÁNH HÀ THÀNH
- Giấy phép thành lập: Số 0100150619-073 do Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hà Nội cấp ngày 12/09/2003, thay đổi lần 12 ngày 16/06/2020
- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động lưu ký chứng khoán số 510/QĐ-ĐKHĐLK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 01/08/2006
- Trụ sở chính: 74 Thợ Nhuộm, Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại: +84 24 39411840 Fax: +84 24 39411847
- Lĩnh vực hoạt động chính: huy động vốn, tín dụng, dịch vụ thanh toán và ngân quỹ và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

Các điều kiện và điều khoản có liên quan đến việc cung cấp dịch vụ của Ngân hàng Giám sát cho Quỹ Đầu tư Trái phiếu MB được thể hiện chi tiết tại “Hợp đồng Giám sát”.

2. Công ty Kiểm toán

Việc lựa chọn tổ chức kiểm toán hàng năm cho Quỹ sẽ do Đại hội nhà đầu tư quyết định. Trong trường hợp Đại hội nhà đầu tư ủy quyền, Ban đại diện Quỹ sẽ quyết định trên cơ sở đề xuất của Công ty quản lý quỹ. Công ty Quản lý Quỹ sẽ đề xuất với Ban Đại diện Quỹ ít nhất 02 (hai) công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán cho Quỹ.

3. Đại lý phân phối chứng chỉ Quỹ

Danh sách các đại lý phân phối chứng chỉ quỹ bao gồm:

3.1 Công ty CP Quản lý Quỹ đầu tư MB (MB Capital)

- Trụ sở chính: Tầng 12, Tòa nhà 21 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
- Website: www.mbcapital.com.vn
- Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ của MB Capital:

MB Capital – Trụ sở chính

Tầng 12, Tòa nhà 21 Cát Linh, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội
Tel: (84.24) 3726 2808

3.2 Công ty cổ phần Chứng khoán MB (MBS)

- Trụ sở chính: Tầng 7-8, 21 Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội
- Website: www.mbs.com.vn

- Các địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ của MBS bao gồm:

Trụ sở chính: Tầng 7-8, 21 Cát Linh, Quận Đống Đa, Hà Nội
Tel: (84.24) 3726 2754

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh: Số 1-5, Lê Duẩn, P. Bến Nghé, Q.1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: (84.28) 3910 6411

3.3 Công ty cổ phần Chứng khoán VNDIRECT (VNDIRECT)

- Trụ sở chính: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội

- Website: www.vndirect.com.vn

- Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ của VNDIRECT:

Trụ sở chính: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Phường Nguyễn Du, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: +84- 24 3724 568

Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh: Tòa nhà THE 90th PASTEUR, số 90 Pasteur, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84- 28 7300 0688

3.4 Công ty cổ phần Chứng khoán Nhật Bản (JSI)

- Trụ sở chính: Tầng 14, Tòa nhà TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội

- Website: www.japan-sec.vn

- Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ của JSI:

JSI trụ sở chính: Tầng 14, Tòa nhà TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh, Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội

Tel: (84.24) 3791 1818

3.5 Công ty cổ phần chứng khoán Rồng Việt (VDSC)

- Trụ sở chính: Tòa nhà VietDragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

- Website: www.vdsc.com.vn

- Các địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ của VDSC bao gồm:

Trụ sở chính: Tòa nhà VietDragon, 141 Nguyễn Du, phường Bến Thành, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Tel: (84.28) 6299 2006

Chi nhánh Hà Nội: Số 2C Thái Phiên, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel: (84.24) 6288 2006

3.6 Công ty cổ phần chứng khoán Thành Công (TCSC)

- Trụ sở chính: Lầu 2, Số 6 Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TPHCM

- Website: www.tcsc.com.vn

- Các địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ của TCSC bao gồm:

Trụ sở chính:

Lầu 2, Số 6 Hồ Tùng Mậu, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TPHCM
Tel: (84- 28) 3827 0527

V. HƯỚNG DẪN THAM GIA ĐẦU TƯ

1. Giao dịch chứng chỉ Quỹ

- **Thời gian giao dịch chứng chỉ quỹ:** hàng ngày
- **Ngày giao dịch (Ngày T):** Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ định kỳ là các ngày từ thứ hai đến thứ sáu hàng tuần, trừ các ngày nghỉ lễ tết theo quy định của pháp luật.
- **Giá mua:** bằng Giá trị tài sản ròng/đơn vị quỹ cộng với (+) giá dịch vụ phát hành
- **Giá bán:** bằng Giá trị tài sản ròng /đơn vị quỹ trừ (-) giá dịch vụ mua lại (nếu có)
- **Giá trị của lệnh mua tối thiểu** : 02 triệu đồng
- **Số lượng tối thiểu để duy trì tài khoản:** Một trăm (100) đơn vị Quỹ
- **Thời gian chốt giao dịch:** chậm nhất vào 14h30 ngày T-1 (ngày T-1 là ngày làm việc trước 01 ngày của ngày giao dịch T)
- **Phương thức giao dịch:** Nhà đầu tư lần đầu giao dịch chứng chỉ quỹ phải mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ và cung cấp các thông tin nhận biết nhà đầu tư theo yêu cầu của công ty quản lý quỹ, đại lý phân phối đã được quy định chi tiết tại Bản Cáo Bạch. Nhà đầu tư mở tài khoản đứng tên chủ sở hữu là nhà đầu tư (tài khoản của nhà đầu tư) khi giao dịch qua đại lý phân phối.

1.1 Lệnh mua chứng chỉ quỹ

Việc thực hiện lệnh mua của nhà đầu tư phải tuân thủ nguyên tắc sau:

- Nhà đầu tư phải có tài khoản giao dịch chứng chỉ Quỹ trước khi đặt lệnh mua. Việc đăng ký mở tài khoản được thực hiện tại các Đại lý Phân phối
- Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Phiếu đăng ký mua, đồng thời xuất trình chứng từ hợp lệ xác nhận nhà đầu tư đã chuyển tiền vào Tài khoản của Quỹ tại ngân hàng giám sát trước thời điểm đóng sổ lệnh:
 - ✓ Giá trị giao dịch đăng ký của nhà đầu tư không nhỏ hơn giá trị mua tối thiểu là: hai triệu (2.000.000) đồng
 - ✓ Số tiền trên tài liệu hợp lệ xác nhận việc nhà đầu tư đã hoàn tất việc thanh toán vào tài khoản của Quỹ (giấy chuyển tiền) phải khớp với giá trị giao dịch đăng ký trên phiếu đặt lệnh mua, phí chuyển khoản do nhà đầu tư chịu.
 - ✓ Việc thanh toán thực hiện dưới hình thức chuyển khoản. Nhà đầu tư thanh toán giao dịch mua Chứng chỉ Quỹ trực tiếp từ tài khoản đứng tên nhà đầu tư. Nhà đầu tư nước ngoài cần tuân thủ quy định của pháp luật có liên quan và tự chịu trách nhiệm trong việc chuyển khoản từ tài khoản “góp vốn mua cổ phần” hợp pháp của mình để đăng

ký mua chứng chỉ Quỹ cũng như đăng ký chính tài khoản này là tài khoản thụ hưởng để nhận các khoản tiền thanh toán có liên quan từ Quỹ.

- Số lượng chứng chỉ Quỹ được phân phối:

$$\text{Tổng số tiền đăng ký mua hợp lệ} \times (1 - \text{Giá dịch vụ phát hành(\%)})$$

Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ

- Số lượng đơn vị Quỹ được phân phối được làm tròn tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy.
- Trong trường hợp tiền thanh toán mua chứng chỉ quỹ nhiều hơn số tiền đăng ký giao dịch, số tiền chênh lệch sẽ được hoàn trả vào tài khoản thụ hưởng của nhà đầu tư đăng ký trên phiếu đăng ký mở tài khoản giao dịch chứng chỉ Quỹ, phí chuyển tiền sẽ do nhà đầu tư chịu.
- Lệnh mua của nhà đầu tư không hợp lệ trong các trường hợp sau:
 - ✓ Đến 14h30 ngày Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ tiền thanh toán mua chứng chỉ quỹ đã chuyển vào tài khoản của Quỹ thấp hơn giá trị đăng ký mua hoặc Quỹ không nhận được tiền;
 - ✓ Tiền mua chứng chỉ quỹ nộp bằng tiền mặt hoặc do bên thứ 3 chuyển giùm nhà đầu tư;
 - ✓ Trong trường hợp lệnh mua của nhà đầu tư không hợp lệ, tiền thanh toán mua chứng chỉ quỹ này sẽ được chuyển trả ngược lại vào tài khoản chuyển đến, phí chuyển tiền sẽ được trừ vào khoản tiền hoàn trả này.

1.2 Lệnh bán chứng chỉ quỹ

Việc thực hiện lệnh bán của nhà đầu tư phải tuân thủ nguyên tắc sau:

- Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Phiếu đăng ký bán.
- Phiếu đăng ký bán phải được nộp tại địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ của Đại lý phân phối trước thời điểm đóng sổ lệnh.
- Số lượng đơn vị quỹ mà nhà đầu tư đặt bán có thể là số lẻ ở dạng thập phân, tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy.
- Nhà đầu tư có thể đặt lệnh bán toàn bộ số chứng chỉ Quỹ đang nắm giữ hoặc một phần nhưng phải đảm bảo không làm cho số lượng chứng chỉ Quỹ sau lệnh bán thấp hơn số lượng chứng chỉ Quỹ tối thiểu duy trì tài khoản là một trăm (100) đơn vị Quỹ.
- Nhà đầu tư sẽ nhận được số tiền bằng giá trị thanh toán mua lại sau khi khấu trừ các khoản thuế theo Luật hiện hành và phí chuyển tiền.
- Giá trị thanh toán mua lại = số lượng chứng chỉ Quỹ đăng ký bán hợp lệ * Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ - Giá dịch vụ mua lại.

1.3 Lệnh chuyển đổi:

- Nhà đầu tư có thể chuyển đổi một phần hoặc toàn bộ chứng chỉ quỹ giữa các Quỹ mở do cùng công ty quản lý quỹ quản lý.
- Công ty quản lý quỹ sẽ cập nhật các quy định liên quan đến loại giao dịch này trên trang thông tin điện tử của công ty quản lý quỹ và tại các đại lý phân phối.

1.4 Hủy lệnh giao dịch, mua lại một phần

Công ty Quản lý Quỹ có quyền chỉ đáp ứng một phần lệnh bán, lệnh chuyển đổi của Nhà đầu tư khi xảy ra một trong các trường hợp sau :

- o Tổng giá trị các lệnh bán (kể cả lệnh bán từ hoạt động chuyển đổi) trừ đi tổng giá trị các lệnh mua (kể cả lệnh mua từ hoạt động chuyển đổi) tại ngày giao dịch chứng chỉ quỹ lớn hơn 10% giá trị tài sản ròng của Quỹ; hoặc
- o Việc thực hiện toàn bộ lệnh giao dịch của Nhà đầu tư dẫn tới:
 - Giá trị tài sản ròng của Quỹ xuống dưới năm mươi (50) tỷ đồng; hoặc
 - Giá trị phần đơn vị quỹ hoặc số đơn vị quỹ còn lại trên tài khoản của Nhà đầu tư thấp hơn giá trị tối thiểu hoặc số lượng đơn vị quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản của Nhà đầu tư theo quy định tại Điều lệ Quỹ và Bản cáo bạch; hoặc
 - Giá trị tài sản ròng còn lại hoặc số đơn vị quỹ còn lại của Quỹ thấp hơn giá trị tài sản ròng tối thiểu đã được quy định tại Điều lệ Quỹ và Bản cáo bạch; hoặc
 - Các trường hợp khác theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp thực hiện một phần lệnh bán, lệnh chuyển đổi theo quy định khoản 1 Điều 16 Điều lệ quỹ, Công ty Quản lý Quỹ được quyền áp dụng nguyên tắc cùng một tỷ lệ: phần giá trị được thực hiện sẽ được phân bổ cho tất cả các nhà đầu tư đăng ký giao dịch theo cùng một tỷ lệ giữa giá trị thực hiện và giá trị đăng ký giao dịch.

Đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 16 Điều lệ quỹ, Công ty Quản lý Quỹ được kéo dài thời hạn thanh toán tối đa ba mươi (30) ngày sau khi được Ban đại diện quỹ chấp thuận, kể từ ngày giao dịch Chứng chỉ quỹ.

1.5 Tạm dừng giao dịch

Công ty Quản lý Quỹ có thể tạm dừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ khi xảy ra một trong các sự kiện sau đây:

- Công ty Quản lý Quỹ không thể thực hiện việc mua lại chứng chỉ quỹ theo yêu cầu do nguyên nhân bất khả kháng;
- Công ty Quản lý Quỹ không thể xác định Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ vào ngày định giá mua lại chứng chỉ quỹ chứng khoán trong danh mục đầu tư của Quỹ bị đình chỉ giao dịch theo quyết định của Sở giao dịch chứng khoán;
- Các sự kiện khác mà Ủy ban Chứng khoán Nhà nước xét thấy là cần thiết.

2. Thuế, Phí, Giá dịch vụ và Lệ Phí

2.1 Thông tin về các mức phí, giá dịch vụ của Nhà đầu tư

- a. **Giá dịch vụ phát hành** là số tiền dịch vụ mà nhà đầu tư phải trả khi mua Chứng chỉ quỹ và được tính theo tỷ lệ phần trăm tổng giá trị đăng ký mua chứng chỉ quỹ. Giá dịch vụ phát hành tối đa bằng năm phần trăm (5%) giá trị giao dịch.

- b. **Giá dịch vụ mua lại** là số tiền dịch vụ nhà đầu tư phải trả khi bán một đơn vị quỹ cho quỹ và được khấu trừ khi quỹ thanh toán tiền bán chứng chỉ quỹ cho nhà đầu tư. Giá dịch vụ mua lại được căn cứ vào thời hạn nắm giữ chứng chỉ quỹ và được tính theo tỷ lệ phần trăm trên giá trị giao dịch thực hiện được. Giá dịch vụ mua lại tối đa bằng ba phần trăm (3%) giá trị bán thực hiện được.
- c. **Giá dịch vụ chuyển đổi:** là số tiền dịch vụ nhà đầu tư phải trả khi giao dịch chuyển đổi chứng chỉ quỹ giữa các chứng chỉ quỹ mở do Công ty Quản lý Quỹ quản lý tại mỗi kỳ giao dịch. Giá dịch vụ chuyển đổi chứng chỉ quỹ được tính trên giá trị giao dịch chứng chỉ quỹ chuyển đổi thực hiện được. Nhà đầu tư không phải trả Giá dịch vụ mua lại và Giá dịch vụ phát hành khi thực hiện chuyển đổi các loại chứng chỉ quỹ. Giá dịch vụ chuyển đổi tối đa bằng ba phần trăm (3%) giá trị chuyển đổi thực hiện được.
- d. Các loại Giá dịch vụ quy định tại mục 2.1- a, b, c sẽ được công bố cụ thể trên trang thông tin điện tử của công ty quản lý quỹ và được trả cho Công ty Quản lý Quỹ và Đại lý phân phối. Ngân hàng lưu ký, giám sát sẽ chuyển trả trực tiếp các loại giá dịch vụ này cho Công ty Quản lý Quỹ và Đại lý phân phối theo chỉ thị thanh toán của Công ty Quản lý Quỹ. Mức giá trả cho Đại lý phân phối được tính bởi tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan căn cứ trên Hợp đồng Đại lý phân phối được ký giữa Công ty Quản lý Quỹ và Đại lý phân phối.
- e. Ngoại trừ các khoản phí/giá dịch vụ do Quỹ phải trả theo quy định tại Điều lệ Quỹ, Giá dịch vụ phát hành, Giá dịch vụ mua lại, Giá dịch vụ chuyển đổi đã được quy định tại Điều lệ Quỹ và công bố tại bản cáo bạch, nhà đầu tư không phải trả bất kỳ các khoản phí nào khác cho Quỹ, Công ty Quản lý Quỹ, tổ chức được ủy quyền, đại lý phân phối khi giao dịch chứng chỉ quỹ.
- f. Việc tăng các mức giá dịch vụ chỉ được thực hiện khi mức giá dịch vụ sau khi tăng không vượt quá các mức quy định tại điểm a, b, c mục này. Thời điểm áp dụng mức giá mới tăng sớm nhất là chín mươi (90) ngày kể từ ngày Công ty Quản lý Quỹ công bố về các mức giá mới trên trang thông tin điện tử của công ty.

2.2 Thông tin về các mức phí, giá dịch vụ mà Quỹ phải trả

a. Giá dịch vụ quản lý tài sản trả cho Công ty Quản lý Quỹ:

- Giá dịch vụ quản lý là 1,2%/năm tính trên tổng Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ và được thanh toán hàng tháng cho Công ty Quản lý Quỹ để thực hiện các dịch vụ quản lý quỹ đầu tư cho Quỹ. Số tiền dịch vụ trả hàng tháng là tổng số tiền được tính và trích lập cho các kỳ định giá trong tháng.
- Giá dịch vụ quản lý được tính theo công thức như sau:

$$\text{Giá dịch vụ quản lý} = 1,2\% * \text{Giá trị Tài sản Ròng tại ngày định giá} * \text{Số ngày thực tế trong kỳ định giá} / \text{Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366)}$$

Trong mọi trường hợp tổng giá dịch vụ quản lý quỹ, giá dịch vụ quản trị quỹ và giá dịch vụ đại lý chuyên nhượng phải đảm bảo tuân thủ mức tối đa 2%/năm tính trên tổng Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ theo quy định của pháp luật

b. Giá dịch vụ giám sát và Giá dịch vụ lưu ký

Giá dịch vụ giám sát và Giá dịch vụ lưu ký được thanh toán hàng tháng cho Ngân hàng lưu ký, giám sát để thực hiện các dịch vụ giám sát và lưu ký cho Quỹ. Giá dịch vụ giám sát và lưu ký được tính vào mỗi kỳ định giá dựa trên Giá trị Tài sản Ròng tại ngày trước ngày định giá.

Giá dịch vụ giám sát là 0,02%/năm tính trên tổng Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ. Tối thiểu là 5 triệu đồng mỗi tháng (chưa bao gồm thuế GTGT (nếu có)).

Giá dịch vụ lưu ký là 0,06%/năm tính trên tổng Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ. Tối thiểu là 15 triệu đồng mỗi tháng (chưa bao gồm thuế GTGT (nếu có)).

Giá dịch vụ lưu ký, giám sát được tính theo công thức như sau:

Giá dịch vụ lưu ký/giám sát = Mức giá áp dụng * Giá trị Tài sản Ròng tại ngày trước ngày định giá * Số ngày thực tế trong kỳ định giá / Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366)

Mức Giá dịch vụ lưu ký và giám sát sẽ nằm trong khung quy định (nếu có) của luật hiện hành.

Mức Giá dịch vụ trên không bao gồm các phí/ giá dịch vụ thông thường khác như giá dịch vụ Ngân hàng lưu ký phải trả cho bên thứ ba như Trung tâm lưu ký, giá dịch vụ giao dịch chứng khoán, phí/giá sửa lệnh...

Giá dịch vụ lưu ký xử lý giao dịch: 150.000 đồng/1 giao dịch/1 mã chứng khoán/1 ngày

c. Giá dịch vụ quản trị quỹ

Giá dịch vụ quản trị quỹ là 0,03%/năm tính trên tổng Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ và được thanh toán hàng tháng. Tối thiểu là 15 triệu đồng mỗi tháng (chưa bao gồm thuế GTGT (nếu có)). Giá dịch vụ quản trị quỹ được tính theo công thức như sau:

*Giá dịch vụ quản trị quỹ = Mức giá áp dụng * Giá trị Tài sản Ròng tại ngày định giá * Số ngày thực tế trong kỳ định giá / Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366)*

Các mức giá dịch vụ nêu trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng (nếu có). Mức giá tối thiểu trong tháng sẽ được áp dụng cho quỹ nếu mức giá phải trả theo giá trị tài sản ròng trong tháng ít hơn mức giá tối thiểu đã thống nhất.

a. Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng

Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng bao gồm giá dịch vụ cố định hàng tháng là mười triệu đồng (10.000.000 đồng)/ một tháng. Tiền thiết lập, duy trì thông tin, tiền kết nối, tiền cung cấp thông tin được miễn. Mức giá trên chưa bao gồm các tiền khác như tiền gửi thư cho nhà đầu tư, tiền lập danh sách thực hiện quyền, tiền cung cấp thông tin đặc thù theo yêu cầu hoặc các công việc khác. Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng được phân bổ hàng kỳ vào mỗi kỳ định giá.

b. Các loại phí khác

- i. Chi phí kiểm toán trả cho tổ chức kiểm toán.*
- ii. Chi phí trả cho tổ chức định giá độc lập để định giá tài sản của Quỹ.*

- iii. *Chi phí dịch vụ tư vấn pháp lý, dịch vụ báo giá và các dịch vụ hợp lý khác, thù lao trả cho Ban Đại diện Quỹ.*
- iv. *Chi phí dự thảo, in ấn, gửi Bản cáo bạch, Bản cáo bạch tóm tắt, báo cáo tài chính, xác nhận giao dịch, sao kê tài khoản và các tài liệu khác cho Nhà đầu tư; chi phí công bố thông tin của quỹ; chi phí tổ chức họp Đại hội Nhà đầu tư, Ban Đại diện Quỹ.*
- v. *Chi phí liên quan đến thực hiện các giao dịch tài sản của Quỹ.*
- vi. *Phí nộp cho cơ quan quản lý để xin cấp giấy phép cho quỹ.*
- vii. *Các chi phí hợp lý, hợp lệ khác.*
- viii. *Thuế đánh trên các phí và các loại lệ phí khác:*

Quỹ sẽ thanh toán các khoản Giá dịch vụ quản lý cho Công ty Quản lý Quỹ; Giá dịch vụ giám sát, Giá dịch vụ lưu ký cho Ngân hàng Giám sát; Giá dịch vụ quản trị quỹ cho tổ chức cung cấp dịch vụ khác và các khoản thuế và phí (nếu có) liên quan đến việc thanh toán các loại giá dịch vụ, phí nêu trên, kể cả thuế giá trị gia tăng và phí ngân hàng.

3. Phân chia lợi nhuận và chính sách thuế

Quỹ thực hiện chia lợi tức bằng tiền hoặc chứng chỉ quỹ. Tối thiểu mười lăm (15) ngày trước khi phân phối lợi tức, Công ty Quản lý Quỹ phải thông báo đến Nhà đầu tư bằng phương thức để bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc hoặc thư điện tử đã đăng ký. Thông báo phải bao gồm tối thiểu các nội dung theo quy định pháp luật.

- Việc chi trả lợi tức quỹ bảo đảm nguyên tắc:

- Lợi tức phân phối cho Nhà đầu tư được lấy từ nguồn lợi nhuận trong kỳ hoặc lợi nhuận lũy kế sau khi quỹ đã hoàn tất mọi nghĩa vụ thuế, tài chính theo quy định pháp luật;
- Công ty Quản lý Quỹ được phân chia tài sản của Quỹ cho Nhà đầu tư nhiều hơn lợi nhuận đã thực hiện, nhưng phải bảo đảm giá trị tài sản ròng của Quỹ sau khi thực hiện không được thấp hơn năm mươi (50) tỷ đồng. Kế hoạch, lộ trình thực hiện, quy mô tài sản phân chia, nguồn vốn thực hiện phải được Đại hội Nhà đầu tư chấp thuận.
- Mức chi trả lợi tức phải phù hợp với chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ quy định tại Điều lệ quỹ và được Đại hội Nhà đầu tư thông qua;
- Sau khi chi trả, Quỹ vẫn phải đảm bảo có nguồn vốn để thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn và giá trị tài sản ròng quỹ sau khi chi trả lợi tức phải không thấp hơn năm mươi (50) tỷ đồng;
- Trường hợp phân phối lợi tức bằng chứng chỉ quỹ, Quỹ phải có đủ nguồn vốn đối ứng từ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ trên báo cáo tài chính kỳ gần nhất đã được kiểm toán hoặc soát xét.
- Thông tin về hoạt động phân chia lợi nhuận của Quỹ đã thực hiện phải được cập nhật tại Bản cáo bạch sửa đổi, bổ sung.

VI. CÁC RỦI RO KHI ĐẦU TƯ VÀO QUỸ

Việc đầu tư vào Quỹ sẽ không được bất kỳ một sự cam kết bảo lãnh bởi một tổ chức nào, cũng như không có bất kỳ sự cam kết chắc chắn nào từ công ty quản lý quỹ rằng quỹ sẽ đạt được những mục tiêu đầu tư đề ra. Do đó, các nhà đầu tư tiềm năng nên cân nhắc thật kỹ những yếu tố rủi ro của quỹ, cùng với các thông tin được đề cập trong Bản cáo bạch này. Phải thừa nhận rằng, Công ty quản lý quỹ đã tối thiểu hóa rủi ro bằng một danh mục đầu tư đa dạng, nhưng vẫn có những rủi ro tiềm tàng khi đầu tư vào Quỹ sau đây:

1. Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro dẫn đến giá thị trường thay đổi, ví dụ như các thay đổi về lãi suất, tỷ giá hối đoái và thị trường chứng khoán ảnh hưởng đến thu nhập hay giá trị của các khoản đầu tư.

2. Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là loại rủi ro xuất hiện khi có sự thay đổi của lãi suất thị trường hoặc những yếu tố có liên quan đến lãi suất, xuất phát từ cung cầu tiền tệ cùng nhiều yếu tố vĩ mô khác, dẫn đến nguy cơ biến động định giá của trái phiếu, các công cụ nợ; cũng như ảnh hưởng gián tiếp đến giá các cổ phiếu đang được Quỹ nắm giữ. Sự thay đổi về lãi suất kỳ vọng làm ảnh hưởng đến giá trị của các khoản đầu tư, qua đó làm thay đổi Giá trị Tài sản Ròng của Quỹ.

3. Rủi ro lạm phát

Một điều lý tưởng trong hoạt động của Quỹ đầu tư là đem lại lợi nhuận vượt quá tỷ lệ lạm phát của nền kinh tế. Tỷ lệ lạm phát tăng cao làm giá trị đồng tiền suy giảm cũng như giá trị của các khoản đầu tư suy giảm. Quỹ MBBOND là quỹ đầu tư chủ động, lựa chọn đánh giá các công ty có tiềm năng phát triển trung và dài hạn, từ đó tạo ra lợi suất vượt trội so với lạm phát.

4. Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản bao gồm rủi ro thanh khoản đối với tài sản đầu tư của quỹ và rủi ro thanh khoản đối với chứng chỉ quỹ.

Đối với tài sản đầu tư của quỹ, quỹ MBBOND luôn ưu tiên lựa chọn các loại chứng khoán có tính thanh khoản cao, dễ dàng thay đổi cơ cấu đầu tư phù hợp với tình hình thị trường trong từng giai đoạn hoặc chuyển đổi thành tiền mặt để thanh toán giao dịch cho Nhà đầu tư.

Đối với chứng chỉ quỹ, quỹ MBBOND là quỹ mở, giao dịch hàng ngày, tạo điều kiện cho Nhà đầu tư dễ dàng tham gia đầu tư vào Quỹ và rút khoản đầu tư từ Quỹ tại các kỳ giao dịch. Tuy nhiên, số lượng mà chứng chỉ quỹ mà Quỹ có thể mua lại vào ngày giao dịch vẫn tuân theo một số hạn chế theo quy định của pháp luật để đảm bảo hoạt động ổn định của Quỹ.

5. Rủi ro pháp lý

Thị trường chứng khoán Việt Nam đang trong giai đoạn phát triển và khung pháp lý về chứng khoán và thị trường chứng khoán đang trong quá trình hoàn thiện. Những sự thay đổi về

khung pháp lý trong thời gian hoạt động của Công ty là không thể tránh khỏi và có thể ảnh hưởng tới hiệu quả hoạt động của Quỹ.

Tuy nhiên, Luật Chứng khoán (sửa đổi) số 54/2019/QH14 có hiệu lực thi hành từ 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn đã và sắp được ban hành sẽ tạo dựng một khung pháp lý ổn định và hoàn thiện hơn cho hoạt động kinh doanh chứng khoán, quỹ đầu tư và quản lý quỹ, phù hợp với điều kiện phát triển của thị trường chứng khoán Việt Nam và tiếp cận chuẩn mực thông lệ quốc tế.

Ngoài ra, rủi ro pháp lý của Quỹ cũng sẽ được giảm thiểu do Quỹ dự kiến sẽ thuê các công ty luật có uy tín để tư vấn pháp lý cho các hoạt động của Quỹ.

6. Rủi ro xung đột lợi ích

Công ty quản lý quỹ cũng sẽ gặp phải những xung đột nhất định về lợi ích giữa các quỹ đầu tư và các sản phẩm tài chính khác do công ty quản lý quỹ điều hành. Công ty quản lý quỹ đã thiết lập quy chế kiểm soát nội bộ chặt chẽ, quy trình đầu tư cũng như bộ phận quản lý danh mục đầu tư riêng biệt cho từng quỹ nhằm hạn chế xung đột lợi ích giữa các quỹ. Bên cạnh đó, sự giám sát của ngân hàng giám sát cũng sẽ giúp giảm thiểu rủi ro này.

7. Rủi ro thanh toán

Rủi ro thanh toán là những rủi ro xảy ra khi đối tác không thể thanh toán đúng hạn hoặc không thể chuyển giao tài sản đúng hạn như cam kết. Khi thực hiện mua trái phiếu, chúng chỉ tiền gửi, gửi tiền... MB Capital thực hiện xếp hạng tín dụng, xin phê duyệt từ Ban đại diện Quỹ, phân tích, đánh giá các hoạt động kinh doanh cốt lõi của doanh nghiệp, phương án bảo lãnh, có tài sản đảm bảo ...

Danh mục các yếu tố rủi ro nêu trên không phải là bảng liệt kê hay giải thích đầy đủ về các rủi ro liên quan đến việc đầu tư vào Quỹ. Các nhà đầu tư tiềm năng cần cân nhắc kỹ hoặc tham khảo ý kiến của các nhà tư vấn trước khi quyết định đầu tư vào Quỹ

VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Việc công bố thông tin thực hiện thông qua một trong các phương tiện thông tin đại chúng dưới đây:
 - Trên các ấn phẩm, trang thông tin điện tử của Công ty Quản lý Quỹ, Đại lý Phân phối; hoặc
 - Các phương tiện thông tin đại chúng khác phù hợp với quy định của pháp luật.
- Công ty quản lý quỹ thực hiện công bố thông tin liên quan đến hoạt động của Quỹ theo quy định của pháp luật.
- Công ty Quản lý Quỹ phải công bố hoặc cung cấp cho Nhà đầu tư các tài liệu quỹ gồm Bản cáo bạch, các báo cáo tài chính, báo cáo hoạt động và các báo cáo khác theo quy định của pháp luật.
- Các tài liệu quy định tại khoản 3 Phần này phải được cung cấp miễn phí cho Nhà đầu tư trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty Quản lý Quỹ, hoặc gửi trực tiếp qua thư điện tử.

VIII. QUAN HỆ NHÀ ĐẦU TƯ

Các yêu cầu hỗ trợ của Nhà đầu tư sẽ được giải quyết tại văn phòng của Công ty Cổ phần lý quỹ đầu tư MB hoặc các đại lý phân phối trong giờ làm việc.

MB Capital sẵn sàng giải đáp mọi thắc mắc của Nhà đầu tư qua số điện thoại (024) 3726 2808 (Ext 17/32) hoặc gửi email tới địa chỉ MBBOND@mbcapital.com.vn.

IX. CAM KẾT

Công ty quản lý quỹ cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác, trung thực của nội dung thông tin và các tài liệu đính kèm trong Bản cáo bạch này.

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư MB

Phan Phương Anh

Tổng Giám đốc